

*Đức Lập, ngày 03 tháng 9 năm 2025*

Số: 284 /KH-THPTĐM

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**  
**NĂM HỌC 2025 – 2026**

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành *Chương trình giáo dục phổ thông*; Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ GD&ĐT *sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông* ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng về *Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên đại bàn tỉnh*;

Căn cứ công văn số 647/SGDĐT-GDTrH, ngày 31/8/2025 *V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026* và các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học của Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ công văn số 643/SGDĐT-GDTrH, ngày 31/8/2025 *V/v hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026* của Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ công văn số 150/SGDĐT-GDTrH, ngày 24/7/2025 *V/v triển khai khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên thường xuyên* và các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học của Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng,

Trường THPT Đắk Mil xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

**1. BỐI CẢNH QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG**

**1.1. Bối cảnh bên ngoài**

**1.1.1 Thời cơ**

Nhân loại thời 4.0 đang đòi hỏi nguồn nhân lực phù hợp để phát triển bền vững; thế giới đang thay đổi với tốc độ nhanh chóng. Đảng và Nhà nước ta xác định giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển. Đó là những điều kiện thuận lợi để đổi mới giáo dục đáp ứng yêu cầu cho sự nghiệp phát triển đất nước.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng và các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, sự phối hợp tốt của các cơ quan, đơn vị hữu quan. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB, GV, NV) của nhà trường tâm huyết với nghề và ý thức trách nhiệm cao luôn quyết tâm triển hiệu quả Chương trình GDPT mới nhằm xây dựng và phát triển nhà trường.

Xung lực mới từ việc triển khai đồng bộ bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp, sáp nhập tỉnh, các nguồn lực được bổ sung. Bộ Chính trị vừa ban hành Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 về *đột phá phát triển giáo dục và đào tạo* là thời cơ lớn của ngành giáo dục.

### 1.1.2. Thách thức

Yêu cầu ngày càng cao của xã hội đối với chất lượng giáo dục đòi hỏi nhà trường phải tích cực đổi mới về mọi mặt, triển khai hiệu quả hơn Chương trình GDPT 2018. Các nguồn lực để thực hiện Chương trình GDPT 2018 còn hạn chế dẫn đến các hoạt động đổi mới toàn diện giáo dục chưa đạt được đầy đủ mục tiêu đề ra.

Một số ít phụ huynh học sinh (HS) cũng như bản thân HS chưa nhận thức đầy đủ về Chương trình GDPT 2018; một số ít GV còn chậm thích ứng trước yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Mặt trái của cơ chế thị trường ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động giáo dục của nhà trường.

## 1.2. Bối cảnh bên trong

### 1.2.1. Điểm mạnh của nhà trường

- Đội ngũ CBQL, GV, NV của nhà trường không ngừng tự học, nâng cao trình độ chuyên môn (CM) nghiệp vụ công tác. Có 08 GV và 03 cán bộ quản lý đạt trình độ trên chuẩn.

- Nhà trường thường xuyên phối hợp chặt chẽ với cha mẹ HS, các lực lượng giáo dục ngoài xã hội để giáo dục 2 mặt cho HS. Nhà trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và được tái công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (theo Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông).

- Nhà trường bước đầu thực hiện hiệu quả công tác đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) theo hướng phát huy tích cực, chủ động của HS; đồng thời đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá (KTĐG). Mọi hoạt động giáo dục của nhà trường luôn xem trọng việc dạy chữ và dạy người cho HS; dạy môn kỹ năng sống, tích hợp giáo dục lòng yêu nước, tự hào dân tộc, giáo dục đạo đức lối sống và ý thức tuân thủ Pháp luật cho HS qua các giờ học văn hóa, các chuyên đề và các hoạt động ngoại khóa, hướng nghiệp với nhiều hình thức phong phú.

- Trong năm học 2024-2025, nhà trường có 23 đề tài sáng kiến của CB, GV được hội đồng cấp cơ sở và 22 đề tài sáng kiến của CB, GV được hội đồng cấp tỉnh công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng.

#### \* Cơ cấu tổ chức nhà trường:

##### - Về HS

Khối	Số lớp	Tổng số HS	HS nữ	HSDT	Ghi chú
10	10	399	195	24	
11	9	394	238	25	
12	9	379	228	19	
Tổng	28	1172	661	68	

**- Về đội ngũ GV**

TT	Bộ môn	TS GV	GV nữ	Đảng viên	Cơ cấu					
					Số biên chế	Số hợp đồng	Trình độ CM			
							>Đại học	ĐH	CD	Khác
1	Ngữ văn	10	7	5	10	0	0	10	0	0
2	Lịch sử	4	2	2	4	0	0	4	0	0
3	Địa lí	3	2	2	3	0	1	2	0	0
4	GDKT&PL	3	3	2	3	0	0	3	0	0
5	Toán	10	6	7	10	0	4	6	0	0
6	Vật lý	6	4	4	6	0	1	5	0	0
7	Hóa học	6	4	4	6	0	2	4	0	0
8	Sinh học	5	5	3	5	0	0	5	0	0
9	Anh văn	6	5	2	6	0	0	6	0	0
10	Tin học	4	2	3	4	0	0	4	0	0
11	Công nghệ	1	1	0	1	0	0	1	0	0
12	Thể dục	5	2	4	5	0	0	5	0	0
13	GDQP&AN	1	0	1	1	0	0	1	0	0
<b>Tổng</b>		<b>64</b>	<b>43</b>	<b>39</b>	<b>64</b>	<b>0</b>	<b>8</b>	<b>56</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

**- Đội ngũ CBQL, NV**

T T	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Cơ cấu					
		Tổng số	Nữ		Biên chế	Hợp đồng	Trình độ			
							Trên đại học	Đại học	Cao đẳng	Khác
1	BGH	3	1	3	3	0	3	0	0	0
2	Kế toán	1	1	1	1	0	0	1	0	0
3	Thủ quỹ, VT	1	1	0	1	0	0	1	0	0
4	Thư viện	1	1	0	1	0	0	0	0	1
5	Y tế	1	1	0	0	1	0	0	1	0
6	Bảo vệ	1	0	0	0	1	0	0	0	2
7	Thiết bị	1	1	0	1	0	0	1	0	0
8	Tạp vụ, lao công	1	1	0	0	1	0	0	0	1
<b>Tổng</b>		<b>10</b>	<b>7</b>	<b>4</b>	<b>7</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>1</b>	<b>4</b>

- **Tổ chức Đảng:** Đảng bộ có 43 đảng viên. Đảng viên nữ: 26; Đảng ủy: 09 người; Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy: 03 người.

- **Đoàn Thanh niên:** Có 757 đoàn viên sinh hoạt ở 29 chi đoàn.

- Ngoài ra, nhà trường còn có các tổ chức, đoàn thể khác như: Hội chữ thập đỏ, Chi hội Khuyến học, Tiểu đội tự vệ, Ban đại diện CMHS, ... tổ chức và hoạt động theo đúng Điều lệ, quy định.

### **\* Cơ sở vật chất:**

- Trường THPT Đắk Mil có CSVC tương đối khang trang phục vụ tốt cho công tác dạy và học. Có tổng số 28 phòng học, trong đó có 08 phòng học bộ môn (03 phòng máy tính, 02 phòng Lab, 03 phòng thí nghiệm – thực hành cho 03 bộ môn Vật lý, Hóa học, Sinh học). Nhà trường có thư viện đạt chuẩn, có phòng truyền thống kết hợp khuôn viên thư viện. Khối hành chính có 10 phòng (gồm 01 HT, 02 phòng phó HT, 01 phòng văn thư, 01 phòng kế toán, 01 phòng Đảng ủy, 01 phòng cho NV thiết bị, 01 phòng Đoàn – Thanh niên, 01 phòng Y tế, 01 phòng bảo vệ); trường có nhà đa năng, có khu sân chơi, bãi tập phục vụ cho giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và giáo dục quốc phòng – an ninh; có 02 khu nhà để xe (khu dành cho CB, GV, NV và khu dành cho HS); có 02 nhà vệ sinh (khu dành cho CB, GV, NV và khu dành cho HS); trường có hệ thống nước sạch, có cổng trường và hệ thống tường rào bao quanh.

### **\* Chất lượng dạy học giáo dục**

Năm học 2024-2025, nhà trường có 28 lớp với 1161 HS. Chất lượng dạy học, giáo dục và thành tích học tập của HS cao hơn năm học trước.

+ Về kết quả rèn luyện: Loại Tốt chiếm tỉ lệ 91,9% (tăng 0,8%); Loại Khá chiếm tỉ lệ 7,41% (giảm 0,5%); Loại Đạt chiếm tỉ lệ 0,43% (giảm 1,0%); Loại CĐ chiếm tỉ lệ 0,17%.

+ Về kết quả học tập: Loại Tốt chiếm tỉ lệ 24,89% (tăng 3,9%); Loại Khá chiếm tỉ lệ 46,43% (tăng 3,4%); Loại Đạt chiếm tỉ 27,91 (giảm 3,0%); Loại CĐ chiếm tỉ lệ 0,6.

- Về kết quả các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao: có 308 lượt HS đạt giải cấp trường; có 202 lượt HS đạt giải cấp tỉnh; có 22 lượt HS đạt giải cấp khu vực, toàn quốc.

- Tỉ lệ đỗ tốt nghiệp THPT năm 2025 là 100% (384 em). Trong đó có 07 môn có điểm TB môn thi của trường cao hơn điểm trung bình của 11 trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông cũ.

### **\* Kết quả phân loại, danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cuối năm học**

- Cá nhân CBQL, GV, NV:

+ Phân loại: 14 người xếp loại hoàn thành xuất sắc NV; 55 người được xếp loại hoàn thành tốt NV.

+ Danh hiệu thi đua: Về danh hiệu thi đua, khen thưởng: tập thể LĐTT, 63 cá nhân LĐTT, 18 cá nhân CSTĐCS; 03 cá nhân CSTĐ cấp tỉnh.

+ Khen thưởng: Sở GD&ĐT tặng giấy khen 02 tập thể tổ CM; UBND tỉnh tặng bằng khen cho 02 cá nhân.

- Tập thể: Nhà trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

### **1.2.2. Những điểm yếu, tồn tại**

- Một số ít GV chưa tích cực, chậm đổi mới PPDH, giáo dục và KTĐG theo hướng nâng cao tính tích cực của HS. Nhà trường hiện nay chưa có GV bộ môn Mỹ thuật, Âm nhạc, còn thiếu GV bộ môn Giáo dục quốc phòng – an ninh.

- CSVC nhà trường chỉ đáp ứng yêu cầu tối thiểu cho thời điểm hiện tại nhưng trang thiết bị chưa đồng bộ, chưa có đủ danh mục thiết bị tối thiểu và CSVC đáp ứng Chương trình GDPT 2018.

- Một số ít HS ý thức học tập chưa tốt, năng lực hạn chế; một số ít cha mẹ HS chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập của con, thiếu sự phối hợp chặt chẽ với nhà trường.

### **1.2.3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường**

- Căn cứ vào đội ngũ CB, GV, NV, HS và CSVC của nhà trường, tình hình địa phương để trường xây dựng tổ hợp cho HS lựa chọn; bám sát các văn bản quy định, hướng dẫn hiện hành để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. Trong đó tập trung thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ ngày, triển khai khung năng lực số cho học sinh phổ thông theo văn bản hướng dẫn.

- Thực hiện đúng, đủ nội dung chương trình dạy học, giáo dục theo quy định hiện hành, phù hợp với điều kiện của nhà trường; tích cực đổi mới PPDH, giáo dục, KTĐG theo hướng phát triển năng lực HS.

- Thực hiện đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, quy định của ngành; tăng cường phối hợp với CMHS và cơ quan, đơn vị, các ban, ngành, đoàn thể để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện HS, xây dựng nhà trường phát triển bền vững, từng bước xây dựng trường học thông minh, hạnh phúc.

## **2. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG**

### **2.1. Mục tiêu chung**

Trường THPT Đắc Mil quyết tâm nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình GDPT 2018, thực hiện tốt việc tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày, chuẩn bị tốt cho kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026; góp phần triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Triển khai thực hiện các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số (NLS) cho học sinh (HS) theo các tiêu chí trong Khung NLS cho HS trên cơ sở Khung NLS cho người học ban hành kèm theo Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định Khung năng lực số cho người học.

- Xây dựng đội ngũ CBQL, GV, NV vững CM, nghiệp vụ; thống nhất trong tư tưởng và hành động; tự tin, nhạy bén, linh hoạt trong giao tiếp, có tâm huyết với nghề, đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục của nhà trường; phát huy bề dày truyền thống tốt đẹp của ngôi trường lịch sử 43 năm.

- Nâng cao chất lượng học tập và hiệu quả học tập của HS trên các mặt Đức – Trí – Thể – Mỹ; giáo dục HS các đức tính: trung thực, tự tin, có khát vọng vươn lên, nhạy bén thích nghi với môi trường; biết tôn trọng, biết lắng nghe và bày tỏ chính kiến của mình.

- Xây dựng môi trường sư phạm tiến tới hiện đại, có đầy đủ CSVC để phát triển các kỹ năng, năng khiếu cho HS; tạo lập môi trường thân thiện giữa thầy và trò, giữa nhà trường và cha mẹ HS, giữa HS với HS.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, góp phần phát triển giáo dục địa phương, thúc đẩy địa phương phát triển mạnh, bền vững về văn hóa, xã hội phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại; quyết tâm xây dựng nhà trường thành địa chỉ giúp HS phát triển toàn diện và trở thành những con người hạnh phúc.

### **2.2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên**

- Năng lực CM, chuẩn nghề nghiệp của CBQL, GV và NV được đánh giá khá, giỏi trên 95%; tích cực và tham gia có hiệu quả các hoạt động CM, hỗ trợ đồng nghiệp phát triển CM, nghiệp vụ.

- 100% CBQL, GV, NV tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý, tích cực thực hiện chuyển đổi số, truy cập, khai thác hiệu quả Cổng thông tin điện tử của Ngành và Website của nhà trường.

- Đội ngũ đủ về số lượng, cơ cấu đội ngũ hợp lí. Tham mưu với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc bố trí GV nhằm nâng cao hiệu quả công tác.

### **2.2.2. Học sinh**

Phấn đấu đạt:

- Về kết quả rèn luyện: Mức Tốt, Khá trên 95%; mức CĐ dưới 1%.
- Về kết quả học tập: Mức Tốt, Khá trên 65%; mức CĐ dưới 3%
- Tỷ lệ HS khối 12 đỗ tốt nghiệp: Trên mức trung bình chung toàn tỉnh.
- HS giỏi cấp tỉnh tăng về chất lượng và số lượng so với năm học 2024-2025.
- Tỷ lệ HS bỏ học không quá 1%; không có HS vi phạm phải xem xét kỷ luật.
- Đảm bảo quyền lợi cho HS; không để xảy ra tình trạng bạo lực học đường.

### **2.2.3. Cơ sở vật chất**

Từ nguồn kinh phí vận động tài trợ, chi thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện các nội dung sau:

- Sửa chữa, thay thế, bổ sung máy tính các phòng Tin học; mua sắm thiết bị, hóa chất cho phòng học bộ môn; trang bị sách, tài liệu, máy tính cho thư viện; trang bị thêm ti vi mới, sửa chữa, thay thế linh kiện ti vi hư hỏng ở các phòng học.

- Sửa chữa công trình đã xuống cấp, thấm dột: Nhà hội đồng - thư viện – truyền thống; xây dựng công trình phòng cháy, chữa cháy theo đề xuất của Công an PCCC tỉnh; cải tạo dãy phòng nội trú HS để làm phòng làm việc cho các tổ chuyên môn.

- Lắp đặt màn hình tại phòng Hội đồng để đảm bảo cho việc hội nghị, tập huấn; mua sắm thêm thiết bị, đồ dùng dạy học khác để đảm bảo cho việc thực hiện chương trình GDPT 2018, duy trì các tiêu chí, tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia.

- Cải tạo vườn hoa, tiểu cảnh trước khu hiệu bộ.

## **3. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

### **3.1. Tổ chức thực hiện các môn học/ hoạt động/ nội dung giáo dục như sau:**

- Các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc đối với tất cả các lớp học gồm: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục QP-AN, Hoạt động TN-HN, Giáo dục địa phương.

- Các môn học lựa chọn, chủ đề lựa chọn theo lớp như sau:

TT	Lớp	Môn lựa chọn	Chủ đề lựa chọn	Số lượng HS
1	10A1	Địa, KTPL, Tin, CNNN	Toán, Địa, Văn	37
2	10A2	Địa, KTPL, Tin, CNNN	Toán, Địa, Văn	43
3	10A3	Địa, KTPL, Tin, CNNN	Toán, Địa, Văn	41

4	10A4	Địa, KTPL, Tin, CNNN	Toán, Địa, Văn	40
5	10A5	Lý, Hóa, Sinh, Tin	Lý, Hóa, Sinh	39
6	10A6	Lý, Hóa, Sinh, Tin	Lý, Hóa, Sinh	38
7	10A7	Hóa, Sinh, Địa, CNCN	Toán, Hóa, Sinh	35
8	10A8	Lý, Tin, Địa, KTPL	Toán, Lý, Văn	41
9	10A9	Lý, Tin, Địa, KTPL	Toán, Lý, Văn	43
10	10A10	Lý, Tin, Địa, KTPL	Toán, Lý, Văn	42
11	11A1	Địa, KTPL, Tin, CNNN	Toán, Địa, Văn	41
12	11A2	Địa, KTPL, Tin, CNNN	Toán, Địa, Văn	40
13	11A3	Địa, KTPL, Tin, CNNN	Toán, Địa, Văn	45
14	11A4	Lý, Hóa, Sinh, Tin	Lý, Hóa, Sinh	47
15	11A5	Lý, Hóa, Sinh, Tin	Lý, Hóa, Sinh	47
16	11A6	Lý, Hóa, Địa, CNCN	Toán, Lý, Hóa	41
17	11A7	Hóa, Sinh, Tin, CNCN	Toán, Hóa, Sinh	42
18	11A8	Lý, Tin, Địa, KTPL	Toán, Lý, Văn	49
19	11A9	Lý, Tin, Địa, KTPL	Toán, Lý, Văn	41
20	12A1	Địa, KTPL, Tin, CNNN	Toán, Văn, Địa	40
21	12A2	Địa, KTPL, Tin, CNNN	Toán, Văn, Địa	38
22	12A3	Địa, Hóa, Sinh, CNCN	Toán, Văn, Hóa	40
23	12A4	Lý, Địa, Sinh, CNCN	Toán, Lý, Sinh	44
24	12A5	Lý, Địa, Sinh, CNCN	Toán, Lý, Sinh	36
25	12A6	Lý, Hóa, Tin, KTPL	Lý, Hóa, Tin	46
26	12A7	Lý, Hóa, Tin, KTPL	Lý, Hóa, Tin	45
27	12A8	Lý, Hóa, Sinh, Tin	Toán, Lý, Hóa	49
28	12A9	Lý, Hóa, Sinh, Tin	Toán, Lý, Hóa	42

- Các môn học/ hoạt động/ nội dung giáo dục này có bảng phân công, lịch dạy, thời khóa biểu, kế hoạch cụ thể để thực hiện trong khung thời gian năm học, đảm bảo đúng, đủ chương trình, thời lượng theo quy định.

### 3.2. Tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày và triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh

- Về việc tổ chức dạy học 2 buổi / ngày theo công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; công văn số 643/SGDĐT-GDTrH, ngày 31/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Bố trí mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tuần không quá 11 buổi. Trước mắt thực hiện tốt việc dạy chính khóa và tổ chức dạy học ôn thi tốt nghiệp, bồi dưỡng HS giỏi, hướng dẫn HS nghiên cứu KHKT, dạy học STEM, dạy tăng cường môn Tin học để thực hiện khung năng lực số cho HS. Tiến tới sẽ hoàn thiện thêm các nội dung, hoạt động giáo dục khác theo quy định.

- Về việc triển khai thực hiện khung năng lực số (NLS) cho HS theo công văn số 150/SGDĐT-GDTrH ngày 24/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường sẽ ban hành kế hoạch vụ thể để triển khai thực hiện. Môn Tin học giữ vai trò chủ đạo, cung cấp kiến thức nền tảng và hệ thống các kỹ năng số cốt lõi cho HS; các môn học và hoạt động giáo dục khác trong Chương trình GDPT tạo môi trường để HS vận dụng kỹ năng số vào thực tiễn, qua đó củng cố và phát triển năng lực một cách toàn diện. Khung NLS cho HS được đánh giá trên cơ sở Khung NLS cho người học theo Phụ lục trong Công văn số

3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo *Quy định Khung năng lực số cho người học.*

### 3.3. Các hoạt động dạy học, giáo dục khác

- Bộ môn GD KT-PL tích hợp nội dung phòng chống tham nhũng theo Công văn số 5571/BGDĐT-TTr ngày 13/8/2013 của Bộ GDĐT; lồng ghép, tích hợp nội dung quyền con người vào tiết dạy theo công văn hướng dẫn.

- Hiệu trưởng phối hợp với các tổ chức chính trị trong nhà trường như Đoàn TN xây dựng kế hoạch thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, luật giao thông đường bộ, tuyên truyền thực hiện văn hóa giao thông, không uống rượu, bia khi tham gia giao thông; giáo dục giá trị, kỹ năng sống, tuyên truyền giáo dục về chủ quyền biển đảo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, không xả rác thải nhựa để bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, phòng chống dịch bệnh lây nhiễm; hướng dẫn tổ chức tham quan, học tập các di tích lịch sử trên địa bàn như di tích cách mạng Nhà ngục Đắc Mìl, khu căn cứ cách mạng Năm Nung, phát huy và bảo tồn Công viên địa chất toàn cầu của Đắc Nông do UNESCO công nhận,... Giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, AIDS, ma túy.

- Dạy học, giáo dục thông qua ngoại khóa, câu lạc bộ CM của các tổ/nhóm, đoàn thể (*kể cả kế hoạch giáo dục STEM, hoạt động TN-HN*): Các tổ/ nhóm, đoàn thể phối hợp để lập kế hoạch trước ngày 05/9/2024 trình Hiệu trưởng/ Hội đồng trường xem xét, phê duyệt để có đảm bảo về thời gian, kinh phí và công tác chuẩn bị chu đáo (kể cả văn nghệ, thể thao). Tiếp tục thực hiện công văn số 1279/SGDĐT-GDTrHQLCL ngày 25/8/2021 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp THPT từ năm học 2021-2022. Các tổ, nhóm CM xây dựng và thực hiện các tiết dạy STEM, tham mưu tổ chức ngày hội STEM.

- Phối hợp xây dựng kế hoạch hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa, dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc giúp HS hướng tới giá trị chân - thiện - mỹ theo Thông tư 23/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định tổ chức hoạt động văn hóa của HS, sinh viên trong các cơ sở giáo dục. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, sinh hoạt chủ điểm của tổ chức Đoàn – Thanh niên: Các đoàn thể căn cứ vào kế hoạch thời gian năm học 2025-2026, phối hợp với CM nhà trường để lập kế hoạch từ đầu năm học để đảm bảo thời gian cho hoạt động CM (lịch dạy học/ giáo dục) đảm bảo đúng, đủ chương trình, hạn chế tối đa xáo trộn, chông chéo kế hoạch.

- Tổ chức phát động tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời” và tổ chức ngày đọc sách hiệu quả gắn với hoạt động câu lạc bộ, hoạt động bồi dưỡng HS trong nhà trường, triển khai chương trình “mắt sáng học hay” theo tài liệu của Bộ GD&ĐT.

- Ngoài ra, nhà trường phối hợp với cơ quan, đơn vị tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhằm giáo dục pháp luật, giáo dục truyền thống, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục sức khỏe vị thành niên, giáo dục và tư vấn hướng nghiệp, chọn nghề, ...

**3.4. Khung thời gian năm học 2025-2026**

Học kỳ I	Ngày	Ghi chú	Học kỳ II		Ghi chú
			T19 (1)	T20 (2)	
	Ngày 29/8	Tự trường ngày 25/8	T19 (1)	12/01-17/01	Thực hiện nội dung, chương trình HK2
	01/9-06/9	Tuần SH tập thể; nghỉ lễ 02/9; Khai giảng 5/9	T20 (2)	14/01-24/01	Thi chọn HSG cấp tỉnh ngày 15/01
T1	08/9-13/9		T21 (3)	26/01-31/01	
T2	15/9-20/9		T22 (4)	02/02-07/02	
T3	22/9-27/9		T23 (5)	09/02-14/02	Nghỉ Tết từ thứ 4 (11/2)
T4	29/9-04/10			16/02-21/02	Nghỉ Tết âm lịch
T5	06/10-11/10	Thi chọn HSG cấp trường	T24 (6)	23/02-28/02	
T6	13/10-18/10		T25 (7)	02/3-07/3	
T7	20/10-25/10		T26 (8)	09/3-14/3	Kiểm tra giữa HK2
T8	27/10-01/11		T27 (9)	16/3-21/3	
T9	03/11-08/11	Kiểm tra giữa HK1		23/3-28/3	Ngày 26-3 (thứ 5)
T10	10/11-15/11	Hoạt động chào mừng 20-11 (thứ 7, CN)	T28 (10)	30/3-04/4	
T11	17/11-22/11	Ngày 20/11 (thứ 5)	T29 (11)	06/4-11/4	
T12	24/11-29/11	Thăm định KHKT cấp trường	T30 (12)	13/4-18/4	
T13	01/12-06/12		T31 (13)	20/4-25/4	
T14	08/12-13/12		T32 (14)	27/4-02/5	
T15	15/12-20/12		T33 (15)	04/5-09/5	
T16	22/12-27/12		T34 (16)	11/5-16/5	Kiểm tra HK2 từ 14-20/5
T17	29/12-03/01	Nghỉ Tết DL; Kiểm tra HK1 từ ngày 29/12	T35 (17)	18/5-23/5	
T18	05/01-10/01	Hoàn thành nội dung, chương trình HK1		25/5-30/5	Tổng kết năm học

**Ghi chú:**

- Học kỳ I gồm 18 tuần thực học từ 05/9/2025 đến ngày 10/01/2026; học kỳ II gồm 17 tuần thực học từ 12/01/2026, hoàn thành chương trình và tổng kết năm học trước ngày 31/5/2025. Các ngày nghỉ lễ, nghỉ vì công việc chung của trường GV bố trí dạy bù tiết vào tuần liên kế để đảm bảo dạy đúng, đủ chương trình.
- Các kỳ thi theo KH của Bộ GD&ĐT gồm: thi HSG Quốc gia, Thi TN THPT; những ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của Luật Lao động.



### 3.5. Kế hoạch tháng (dự kiến các hoạt động chính)

Tháng	Nội dung công việc
Tháng 9/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tụ trường, thực hiện tuần SH tập thể đầu năm, ổn định nề nếp HS</li> <li>- Tiếp tục rà soát, tu sửa CSVC, trang thiết bị; phân công nhiệm vụ.</li> <li>- Họp hội đồng trường.</li> <li>- Hoàn thiện các kế hoạch giáo dục năm học, phê duyệt trước ngày 05/9</li> <li>- Tổ chức khai giảng, dạy và học theo kế hoạch, phân phối chương trình</li> <li>- KT chuyển đổi môn học lựa chọn.</li> <li>- Đại hội ĐTN, Hội nghị Hội LHTN.</li> <li>- Phối hợp tổ chức GD ATGT, kỹ năng lái xe an toàn.</li> <li>- Công khai đầu năm học theo quy định.</li> <li>- Triển khai vận động tài trợ theo KH và văn bản phê duyệt của Sở.</li> <li>- GV chủ nhiệm KT, rà soát, bổ sung hồ sơ HS, lập học bạ HS.</li> </ul>
Tháng 10/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuần lễ hưởng ứng "Học tập suốt đời" gắn với "Ngày Khuyến học Việt Nam" 2/10.</li> <li>- Hội nghị viên chức – người lao động.</li> <li>- Hội nghị CMHS theo lớp; hội nghị BDD CMHS toàn trường.</li> <li>- Thi chọn HSG cấp trường (cả 03 khối); thành lập các đội tuyển HS để bồi dưỡng tham dự thi Olympic, HSG tỉnh.</li> <li>- Lập KH, tổ chức bồi dưỡng HS thi Olympic khối 10,11, HSG cấp tỉnh.</li> <li>- Triển khai thực hiện các kế hoạch: hướng dẫn HS nghiên cứu KHKT, kế hoạch giáo dục STEM, kế hoạch viết sáng kiến.</li> <li>- KT, đôn đốc nhập điểm KT ĐG thường xuyên vào phần mềm QL.</li> <li>- Hoạt động chào mừng, kỷ niệm ngày 15/10 (Đoàn TN); Ngày phụ nữ Việt Nam 20/10</li> <li>- Tổ chức hội giảng chào mừng 43 năm Ngày NGVN</li> <li>- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cho HS (phối hợp với Đoàn TN) chào mừng ngày NGVN.</li> <li>- Thành lập Hội đồng sáng kiến cấp trường</li> </ul>
Tháng 11/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức KT giữa HK1 (Tuần 9), cập nhật kết quả lên phần mềm QL.</li> <li>- HS lớp 12 đăng ký môn thi TN THPT, triển khai kế hoạch dạy ôn thi.</li> <li>- Tiếp tục tổ chức các hoạt động, các phong trào thi đua chào mừng ngày NGVN cho HS, cựu HS, CMHS với CB, GV, NV nhà trường.</li> <li>- Hưởng ứng “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong vì TNGT”.</li> <li>- Kỷ niệm 43 năm ngày NGVN 20/11 (thứ 5)</li> <li>- Phối hợp tổ chức ngoại khóa: GD SKSS VTN, GD kỹ năng sống cho HS.</li> <li>- Thẩm định các dự án KHKT cấp trường trước ngày 30/11/2025.</li> <li>- Thẩm định sáng kiến cấp trường.</li> </ul>
Tháng 12/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- KT việc thực hiện nhiệm vụ của GV đợt 1.</li> <li>- Rà soát việc thực hiện nội dung, chương trình dạy học, giáo dục trong HK1, tổ chức dạy bù nếu chậm; HD HS ôn tập và chuẩn bị, thực hiện các bài KT HK1.</li> <li>- Phối hợp tổ chức tư vấn hướng nghiệp – tuyển sinh ĐH, CĐ.</li> <li>- Hoàn thành công tác thu nộp BHYT, BHTT.</li> <li>- Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đảng viên, tổ chức Đảng.</li> <li>- Rà soát việc HS lớp 12 đăng ký môn thi TN THPT năm 2026.</li> <li>- Chuẩn bị quyết toán ngân sách năm 2025.</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Họp hội đồng trường; ban hành kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đến năm 2030, tầm nhìn 2045.</li> <li>- Tổ chức giải Pickleball trường THPT Đắk Mil lần thứ 1.</li> <li>- KT và kiểm kê tài sản ngày 31/12.</li> </ul>
Tháng 01/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghi Tết dương lịch 2026 (theo công văn hướng dẫn, kế hoạch tuần)</li> <li>- KT việc hoàn thành nội dung, chương trình HK1.</li> <li>- KT-ĐG cuối HK1, nhập kết quả vào phần mềm quản lý.</li> <li>- Hoàn thành nội dung, chương trình dạy học/ GD HK1 trước 11/01/2026.</li> <li>- Tham dự thi chọn HSG cấp tỉnh: ngày 15/01.</li> <li>- Họp CMHS, hội nghị BDD CMHS cuối HK1</li> <li>- KT hồ sơ, giáo án GV, hồ sơ hoạt động và QL của các TCM cuối HK1.</li> <li>- Thực hiện chương trình dạy học/ giáo dục HK2 từ ngày 12/01/2026.</li> <li>- Tổ chức sơ kết, khen thưởng HS cuối HK1.</li> <li>- Phối hợp tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân.</li> </ul>
Tháng 2/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đăng ký tham gia Olympic 30-4; tiếp tục ôn luyện đội tuyển.</li> <li>- Tăng cường hoạt động của các Câu lạc bộ đã được thành lập</li> <li>- Nghi Tết nguyên đán Nguyên đán từ 11/02 đến hết ngày 21/02.</li> <li>- Đoàn TN lập kế hoạch tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập Đoàn 26/3.</li> <li>- KT việc thực hiện nhiệm vụ của GV đợt 2</li> </ul>
Tháng 3/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục các hoạt động chào mừng ngày ngày Quốc tế phụ nữ 08/3, ngày thành lập Đoàn 26/3 (thứ 5).</li> <li>- KT, đôn đốc việc nhập điểm số/ ĐG thường xuyên trong HK2 vào phần mềm quản lý để đảm bảo tiến độ; chuẩn bị KT giữa HK2.</li> <li>- Tổ chức KT giữa HK2 (Tuần 26).</li> <li>- Tổ chức ngày hội STEM theo kế hoạch.</li> <li>- Nộp hồ sơ sáng kiến về Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul>
Tháng 4/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành lập đoàn CB, GV, HS tham dự Olympic 30-4</li> <li>- Tổ chức các hoạt động về Ngày sách và Văn hoá đọc Việt Nam 21/4</li> <li>- Hoàn thành công tác chấm bài, nhập kết quả KT, đánh giá giữa HK2.</li> <li>- Ban hành nội dung, cấu trúc ma trận đề chuẩn bị KT cuối HK2.</li> <li>- Rà soát việc thực hiện nội dung, chương trình dạy học, giáo dục trong HK2; HD HS ôn tập và chuẩn bị, thực hiện các bài KT cuối HK2.</li> <li>- Tổ chức hoạt động chào mừng ngày 30/4, 01/5; nghỉ lễ thứ 5,6.</li> </ul>
Tháng 5/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV lồng ghép hướng dẫn HS ôn tập chuẩn bị KT cuối HK2.</li> <li>- Tổ chức KT cuối HK2</li> <li>- Tổ chức thi thử Tốt nghiệp THPT cho HS lớp 12.</li> <li>- Hoàn thành kế hoạch dạy học, giáo dục, KTĐG, nhập điểm và dữ liệu</li> <li>- Duyệt kết quả ĐG, xếp loại 2 mặt, xét khen thưởng, trao học bổng cho HS cuối năm học.</li> <li>- Họp hội đồng trường.</li> <li>- KT hồ sơ, giáo án GV, hồ sơ hoạt động QL của các TCM cuối HK1.</li> <li>- Họp CMHS theo các đơn vị lớp; hội nghị Ban đại diện CMHS cuối NH</li> <li>- Tổ chức phụ đạo cho HS lớp 10,11 thuộc diện KT lại, tổ chức cho HS rèn luyện trong hè để xét lên lớp.</li> <li>- Hoàn thiện hồ học bạ, Sổ theo dõi đánh giá HS lớp 12 trước 25/5/2026.</li> <li>- Tổ chức tổng kết năm học trước 31/05/2026.</li> </ul>

Tháng 6/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6.</li> <li>- Hoàn thiện học bạ, Sổ theo dõi đánh giá HS lớp 10,11 trước 04/6/2026.</li> <li>- Lưu trữ hồ sơ học vụ năm học.</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh vào lớp 10.</li> <li>- Tổ chức KT lại cho HS lớp 10, 11 chưa được lên lớp.</li> <li>- Chuẩn bị cho điểm thi Tốt nghiệp THPT năm 2026 tại trường.</li> <li>- Coi thi, chấm thi Tốt nghiệp THPT (theo QĐ của Sở giáo dục).</li> <li>- Thực hiện công tác công khai cuối năm học theo quy định.</li> <li>- Giải quyết phép hè cho CB, GV, NV đã hoàn thành các nhiệm vụ</li> </ul>
Tháng 7/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn HS 12 đăng ký xét tuyển Đại học, cao đẳng.</li> <li>- Hoàn thành hồ sơ tuyển sinh lớp 10 NH 2026 – 2027 trình Sở phê duyệt.</li> <li>- Các hoạt động kỷ niệm ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7.</li> <li>- Tiếp tục giải quyết phép hè cho CB, GV, NV.</li> <li>- Thực hiện lịch trực hè theo phân công.</li> </ul>
Tháng 8/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết thúc hoạt động ôn tập hè (nếu có).</li> <li>- CB, GV, NV hoàn thành việc trả phép hè; học tập bồi dưỡng chính trị hè, bồi dưỡng CM hè 2026.</li> <li>- Rà soát, sửa chữa, bổ sung CSVC, thiết bị dạy học chuẩn bị cho năm học 2026-2027.</li> <li>- Họp cơ quan đầu năm học, chuẩn bị biên chế lớp học, phân công nhiệm vụ cho năm học 2026-2027.</li> </ul>

#### 4. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

##### 4.1. Về công tác chuyên môn

##### 4.1.1. Đổi mới quản lý dạy học

- Củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, giáo dục, KTĐG; thực hiện đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục đặc biệt là sắp xếp lịch dạy học, giáo dục hợp lí.

- Nâng cao trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu; phân công trách nhiệm rõ ràng, phát huy năng lực của đội ngũ; sắp xếp lịch, thời khoá biểu hợp lí.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính, chuyển đổi số trong hoạt động chuyên môn, hoạt động quản lý; khai thác sử dụng các phần mềm quản lý GV, HS, tài chính, thư viện, nâng cao hiệu quả Website.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý kịp thời các sai phạm, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, tăng cường tự phê bình, phê bình.

##### 4.1.2. Xây dựng chủ đề dạy học, kế hoạch dạy học

- Trên cơ sở các môn học, chủ đề lựa chọn theo lớp, tổ bộ môn xây dựng Kế hoạch dạy học môn học (*Phụ lục I*), Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục (*Phụ lục II*). Kế hoạch cần thể hiện rõ lịch KTĐG theo quy định, hướng dẫn hiện hành.

- GV xây dựng Kế hoạch giáo dục của GV (*Phụ lục III*), Kế hoạch bài dạy (*giáo án, theo Phụ lục IV*) cho tất cả các môn học/ nội dung/ hoạt động giáo dục được phân công. Kế hoạch giáo dục của GV (*Phụ lục III*) - Tổ trưởng phê duyệt. Kế hoạch bài dạy phải phù hợp với kế hoạch thời gian và kế hoạch bộ môn, đảm bảo tính khoa học, thống nhất, thể hiện các PPDH tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của HSGV xây dựng kế hoạch

năm học của cá nhân, kế hoạch bài dạy đảm bảo chất lượng, khả thi. Thực hiện đúng, đủ số tiết của mỗi chương, số tiết dạy các bài thực hành, thí nghiệm, đảm bảo thời lượng và số lần KTĐG.

- Các tổ bộ môn, GV cập nhật các nội dung được tập huấn, bồi dưỡng để bổ sung, điều chỉnh kế hoạch giáo dục theo văn bản hướng dẫn, quy định.

#### **4.1.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực HS**

- Nhằm đảm bảo kế hoạch giáo dục nhà trường đạt các yêu cầu cần đạt 5 phẩm chất và 10 năng lực HS, tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm bài KT và nhận xét, ĐG HS; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của HS.

- Thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 quy định đánh giá học sinh THCS và THPT; KTĐG chuyển đổi môn học thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 của Bộ GDĐT.

+ Các tổ, bộ môn, GV khi xây dựng kế hoạch môn học/ nội dung/ HĐGD phải kết hợp kế hoạch KTĐG, phù hợp với kế hoạch thời gian năm học. Trong tháng 9/2025, các tổ/ nhóm CM thống nhất ma trận, cấu trúc đề gắn với nội dung các bài KT định kỳ (giữa kỳ 1,2; cuối kỳ 1,2) và công bố để GV, HS biết và có sự chuẩn bị chu đáo; phân công GV biên soạn các bộ đề minh họa, bộ đề tham khảo đem vào ngân hàng đề nhằm thảo luận CM, hướng dẫn HS ôn tập. Đặc biệt tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề theo định dạng đề thi tốt nghiệp THPT theo quy định tại Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

+ Tổ/ nhóm CM thảo luận, thống nhất để thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức KTĐG theo định hướng phát triển năng lực HS, đúng quy định của Bộ GDĐT; không KTĐG những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành.

#### **4.2. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ chuyên môn**

- Lãnh đạo nhà trường phê duyệt chỉ tiêu chất lượng do các tổ nhóm CM, GV đăng ký và cam kết chất lượng; cuối học kì và cuối năm học có đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu đối với tổ CM và GV.

- Tổ CM tiếp tục đổi mới sinh hoạt CM dựa trên nghiên cứu bài học (có lịch, kế hoạch cụ thể); tích cực dự giờ để trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp trong và ngoài nhà trường; tăng cường xây dựng, bổ sung kho học liệu trên trang thông tin điện tử của nhà trường và tích cực tham khảo các trang học liệu có uy tín để làm phong phú tài liệu dạy học.

- GV chú trọng rèn luyện cho HS phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho HS trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; GV tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để HS tiếp nhận và vận dụng.

- Nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu; nâng cao chất lượng ôn thi tốt nghiệp THPT cho HS lớp 12. Thành lập các hội đồng bồi dưỡng để tăng cường công tác kiểm tra, quản lý, đánh giá công tác ôn thi, bồi dưỡng cho HS; thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học 02 buổi/ ngày, tăng cường công tác quản lý để nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục.

### 4.3. Lãnh đạo nhà trường

- Từ kế hoạch này triển khai thành các nhiệm vụ cụ thể đến từng cá nhân, bộ phận, tổ, nhóm thực hiện trong từng tháng, từng tuần; tăng cường công tác phối hợp, huy động các nguồn lực để đảm bảo thực hiện kế hoạch.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ; tiếp thu ý kiến góp ý, phản ánh; đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm để kịp thời điều chỉnh nếu phát hiện bất cập.

- Thực hiện công tác báo cáo định kỳ theo quy định, báo cáo đột xuất khi cần thiết cho Đảng ủy, Hội đồng trường, Sở GD&ĐT nhằm tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo để thực hiện kế hoạch thành công.

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của trường THPT Đắk Mil.

#### Nơi nhận:

- Hội đồng trường (để phê duyệt);
- Sở GD&ĐT (thay b/c);
- Đảng ủy (thay b/c);
- HT, PHT (để chỉ đạo);
- Các tổ chức, đoàn thể (để p/h);
- CB, GV, NV, các Tổ CM, tổ VP (để t/h);
- Lưu VT.



**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Phan Minh Đức**

**PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG  
CHỦ TỊCH**



**Hiệu trưởng: Trần Công Nhị**